

Số: 302/2017/QĐST-HNGĐ

Quận 2, ngày 19 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 484/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017, giữa người yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1973.

Ông Vũ Thiết C, sinh năm 1972.

Cùng tạm trú: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 58 và các Điều 81, 82, 83, 84 và điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Vũ Thiết C và bà Nguyễn Thị B. Quan hệ hôn nhân giữa ông Vũ Thiết C và bà Nguyễn Thị B theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27, quyền số C1-2001 do Ủy ban nhân dân phường A, Thành Phố B, tỉnh C, cấp đăng ký ngày 20/4/2001 được chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Ông C và bà Bình có 02 (hai) con chung trẻ Vũ Thị Thanh H, sinh ngày 10/12/2001 và trẻ Vũ Gia T, sinh ngày 14/02/2008. Cả hai cùng thống nhất giao 02 con cho ông Vũ Thiết C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục.

Về thoả thuận trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của ông C, không yêu cầu bà Bình cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của ông Vũ Thiết C và bà Nguyễn Thị B trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 và điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về lệ phí giải quyết ly hôn:

Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, ông Vũ Thiết C tự nguyện chịu toàn bộ, được căn trừ vào số tiền lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AE/2014/0008673 ngày 01/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- UBND phường A, Thành Phố B, tỉnh C;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hiếu